

Số: /KH-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn khu đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” (sau đây viết tắt là Quyết định số 2270/QĐ-TTg); trên cơ sở đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 5131/TTr-SGDĐT ngày 19/12/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (sau đây viết tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”.

- Góp phần bảo đảm an sinh xã hội, ổn định đời sống công nhân, người lao động, tăng cường sự đồng thuận xã hội và phát triển bền vững đô thị, khu công nghiệp.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương cần xác định rõ vai trò, trách nhiệm của mình đối với Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”; chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả kế hoạch.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong tuyên truyền, vận động, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng: Trẻ em mầm non; cán bộ quản lý; giáo viên mầm non và nhân viên; cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ em (sau đây gọi chung là cha mẹ trẻ em); các cơ sở giáo dục mầm non; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi: Triển khai tại địa bàn đô thị theo quy định; địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, cụm công nghiệp, nơi có nhiều lao động theo quy định của pháp luật (sau đây gọi là Khu công nghiệp).

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giúp trẻ em được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng, công bằng và bình đẳng.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2035

a) Đối với trẻ em

- Tại địa bàn đô thị: 100% trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục bảo đảm an toàn, đáp ứng yêu cầu theo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phấn đấu 100% trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động có nhu cầu được đến trường, nhóm/lớp và được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng.

b) Đối với cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, nhân viên

- Tại địa bàn đô thị: 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được tiếp cận tài liệu trên nền tảng số.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phấn đấu 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ hằng năm.

c) Đối với các cơ sở giáo dục mầm non

- Tại địa bàn đô thị: Phấn đấu 50% cơ sở giáo dục mầm non xây dựng và triển khai các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa phương, từng bước tiếp cận với mô hình giáo dục mầm non tiên tiến.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phấn đấu tăng thêm ít nhất 20% số nhóm trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non và tăng thêm ít nhất 10% số trường mầm non công lập có tổ chức nhóm trẻ dưới 24 tháng tuổi; 100% cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tự thực đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo quy định.

d) Đối với cha mẹ trẻ em: Phấn đấu 100% cha mẹ trẻ em là công nhân làm việc ở khu công nghiệp được phổ biến kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

3. Định hướng đến năm 2045

- củng cố và tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Nhân rộng các mô hình giáo dục mầm non chất lượng, hiệu quả, bảo đảm công bằng, phù hợp với đặc thù địa bàn đô thị, khu công nghiệp trong toàn tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nghiên cứu, thực hiện các cơ chế, chính sách theo quy định đối với giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp, nơi có nhiều người lao động

a) Thực hiện chính sách đối với giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động: Chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ là con công nhân, người lao động, chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non nhận trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi và chính sách đối với trẻ em là con công nhân, người lao động phù hợp với điều kiện thực tế.

b) Khuyến khích đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư xây dựng trường mầm non, cơ sở giáo dục mầm non độc lập cho con công nhân, người lao động tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp; tạo điều kiện phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập.

c) Phê duyệt quy hoạch quỹ đất xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt là ở các dự án khu đô thị mới; ưu tiên việc sử dụng hợp lý các trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp bộ máy hành chính tại địa phương cho giáo dục mầm non.

2. Đa dạng mô hình giáo dục mầm non phù hợp đặc thù địa bàn đô thị

a) Khuyến khích áp dụng mô hình hợp tác giữa nhà nước và các đơn vị cung cấp dịch vụ giáo dục mầm non ngoài công lập theo hình thức Hợp đồng kinh doanh- quản lý (O&M) theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư với mức học phí phù hợp với thu nhập của công nhân, người lao động.

b) Xây dựng, phát triển mô hình cơ sở giáo dục mầm non trong các dự án nhà ở xã hội phù hợp với nhu cầu của công nhân, người lao động.

c) Khuyến khích vận dụng có chọn lọc các mô hình giáo dục mầm non tiên tiến thông qua việc học tập, chia sẻ kinh nghiệm về giáo dục mầm non của các nước trong khu vực và thế giới.

3. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động ở địa bàn khu công nghiệp

a) Đa dạng hoá hình thức hướng dẫn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non

- Triển khai bộ tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em 06 tháng đến 36 tháng tuổi cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục mầm non.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; điều động đội ngũ cốt cán mầm non tham gia hỗ trợ, tư vấn chuyên môn và ứng dụng chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục; tổ chức hội thảo, tọa đàm về nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, đảm bảo an toàn cho trẻ em.

- Phối hợp cùng các trường sư phạm có chuyên ngành giáo dục mầm non bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, triển khai các đề tài khoa học nhằm tăng cường năng lực cho giáo viên mầm non.

- Xây dựng mạng lưới đội ngũ cốt cán để hỗ trợ, tư vấn chuyên môn và ứng dụng chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục; tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn của các cơ sở giáo dục mầm non tại xã, phường theo cụm chuyên môn; gắn trách nhiệm của trường mầm non công lập hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn cho các cơ sở mầm non độc lập trên cùng địa bàn xã, phường.

b) Đảm bảo các điều kiện nhận trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi tại cơ sở giáo dục mầm non

- Bố trí đủ định mức giáo viên và đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định đối với nhóm trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập đáp ứng yêu cầu gửi con của công nhân, người lao động.

- Bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương hỗ trợ giáo viên mầm non trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động được đào tạo trình độ đạt chuẩn theo quy định.

- Huy động nguồn lực từ các Chương trình, Dự án, các tổ chức phi Chính phủ, nguồn viện trợ không hoàn lại hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện bảo đảm chất lượng đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục.

- Chỉ đạo các địa phương tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục khai thác sử dụng cơ sở vật chất sẵn có của địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ em. Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng cơ sở giáo dục mầm non hoạt động phi lợi nhuận, gắn với các khu nhà ở tại các khu công nghiệp phục vụ con công nhân, người lao động

c) Linh hoạt hình thức tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ em; kỹ năng làm cha mẹ phù hợp với đặc thù của công nhân, người lao động.

4. Huy động nguồn lực xã hội hóa gắn với trách nhiệm doanh nghiệp và đẩy mạnh hợp tác quốc tế

a) Huy động sự phối hợp, tham gia từ các chương trình, dự án, các tổ chức phi Chính phủ, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ triển khai thực hiện các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

b) Khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động thực hiện tốt trách nhiệm xã hội thông qua các hình thức đầu tư hoặc đóng góp kinh phí để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non phục vụ con công nhân, chi trả một phần chi phí gửi trẻ cho người lao động có con trong lứa tuổi mầm non.

c) Huy động nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho giáo viên, nhân viên tại cơ sở giáo dục mầm non.

5. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và phối hợp liên ngành

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc phát triển giáo dục mầm non; đưa mục tiêu phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp vào kế hoạch và chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành; xây dựng và ban hành quy chế phối hợp liên ngành giữa các ngành Giáo dục, Nội vụ, Y tế và Ban công tác công đoàn trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục mầm non; kiểm tra trách nhiệm của chủ đầu tư các dự án khu đô thị mới trong việc dành quỹ đất và xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non theo quy hoạch đã được phê duyệt.

d) Triển khai phần mềm về cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp; hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục tự rà soát, kiểm tra các tiêu chuẩn về an toàn và thường xuyên cập nhật thông tin, tình hình hoạt động của cơ sở lên phần mềm.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Linh hoạt hình thức tuyên truyền, phổ biến về Kế hoạch và kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, sức khỏe trẻ nhằm nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, cha mẹ trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên và cộng đồng trong việc đầu tư, chăm lo, phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

a) Ngân sách trung ương: Nguồn chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục đào tạo; lồng ghép từ nguồn vốn trong các chương trình, đề án, dự án liên quan.

b) Ngân sách địa phương: Vốn đầu tư công; vốn chi thường xuyên lồng ghép từ nguồn vốn trong các chương trình, đề án, dự án liên quan được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch hàng năm theo phân cấp quản lý hiện hành.

c) Nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ của Chương trình thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành về kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch tài chính trung hạn của Nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các xã, phường xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Phối hợp rà soát, cập nhật thông tin quy hoạch mạng lưới trường, lớp mầm non để tham mưu mở rộng quy mô trường, lớp phù hợp với tốc độ đô thị hóa và sự hình thành, mở rộng các khu công nghiệp trên địa bàn.

c) Phối hợp với Ban quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, Sở Công thương thực hiện rà soát, xác định nơi có nhiều lao động theo quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách cần thiết và đặc thù địa phương hỗ trợ giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động theo thẩm quyền và tổ chức triển khai chính sách đúng quy định.

d) Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở mầm non công lập và ngoài công lập; trong đó đặc biệt quan tâm đến đội ngũ chủ nhóm, lớp (hoặc quản lý chuyên môn) ở các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập tại địa bàn khu công nghiệp.

đ) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non rà soát thực trạng các điều kiện về cơ sở vật chất (phòng học); thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; đội ngũ giáo viên mầm non.

e) Chỉ đạo triển khai các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với địa bàn đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

g) Hằng năm tổ chức kiểm tra, tiến hành sơ kết và tổng kết theo quy định; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh theo quy định và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra việc thực hiện các quy định liên quan đến dịch vụ giáo dục mầm non cho trẻ em là con công nhân tại địa bàn có nhiều lao động quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung chế độ, chính sách đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác tuyển dụng, hợp đồng, sử dụng, đãi ngộ, khen thưởng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

3. Sở Y tế

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo hệ thống y tế cơ sở phối hợp với các cơ sở giáo dục mầm non triển khai nội dung chuyên môn về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và các nhiệm vụ khác của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Sở Tài Chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành liên quan trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động của Chương trình theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, pháp luật đầu tư công và các quy định có liên quan.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác quy hoạch sử dụng đất, phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến từng đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Thanh Hóa, trong đó có chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo, làm cơ sở để UBND các xã, phường bố trí quỹ đất và thực hiện các thủ tục về đất đai, quy hoạch để xây dựng phát triển trường, lớp mầm non theo quy định.

b) Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc lập và phê duyệt nhiệm vụ, đề án quy hoạch chung xây dựng các công trình dịch vụ, tiện ích công cộng cho công nhân, người lao động làm việc trong khu công nghiệp, trong đó có cơ sở giáo dục mầm non và quy hoạch, xây dựng cơ sở giáo dục mầm non trong các dự án nhà ở xã hội tại địa phương phù hợp, đáp ứng nhu cầu của công nhân, người lao động.

6. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, UBND các xã, phường thực hiện các nội dung: Lồng ghép quy định phát triển mạng lưới trường lớp cơ sở giáo dục mầm non vào quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị và khu công nghiệp, đảm bảo phân bổ hợp lý các cơ sở giáo dục mầm non theo dân cư và mật độ lao động; xác định, bố trí quỹ đất phù hợp cho xây dựng trường, lớp mầm non công lập và ngoài công lập trong các đề án quy hoạch, dự án phát triển các khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp mới; bố trí dành quỹ đất xây dựng cơ sở giáo dục mầm non trong kế hoạch sử dụng đất đai của địa

phương theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 của Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 về chính sách phát triển giáo dục mầm non; kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội dung dành quỹ đất xây dựng trường mầm non của các chủ đầu tư dự án khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp.

b) Định kì hằng năm báo cáo UBND tỉnh về tình hình quy hoạch, xây dựng và sử dụng quỹ đất đối với các cơ sở giáo dục mầm non trong phạm vi đô thị và khu công nghiệp.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của Chương trình và Kế hoạch, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, doanh nghiệp, cha mẹ trẻ, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cộng đồng đối với việc đầu tư, chăm lo phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục mầm non; hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thông tin đối với hệ thống quản lý học liệu số và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp và theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện.

9. Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa

a) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc quy hoạch, bố trí, quỹ đất xây dựng cơ sở giáo dục mầm non tại địa bàn có khu công nghiệp.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan khuyến khích các doanh nghiệp trong khu công nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm xã hội tham gia đóng góp đề phát triển giáo dục mầm non phục vụ con công nhân, người lao động cũng như có các chính sách phù hợp để hỗ trợ cho người lao động có con trong lứa tuổi mầm non.

c) Phối hợp theo dõi, giám sát các hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non trong khu công nghiệp, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

10. Đề nghị Liên đoàn lao động tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non cho con công nhân trong thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất theo quy định tại Quyết định số 1729/QĐ-TTg ngày 04/11/2020 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 655/QĐ-TTg ngày 12/5/2027 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

b) Hướng dẫn công đoàn cơ sở tổ chức đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể để doanh nghiệp, người sử dụng lao động hỗ trợ công nhân, người lao động kinh phí xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, hỗ trợ giáo viên mầm non, hỗ trợ một phần chi phí gửi trẻ mầm non theo quy định.

c) Tham gia huy động nguồn lực, kinh phí từ các doanh nghiệp sử dụng lao động và các tổ chức, cá nhân hỗ trợ giáo viên mầm non của các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động được tham gia đào tạo để đáp ứng trình độ chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

d) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người lao động cho trẻ đến trường mầm non (nhất là trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng) để đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ được an toàn và chất lượng.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

a) Phối hợp với các tổ chức thành viên tăng cường công tác truyền thông, giám sát việc triển khai thực hiện chính sách giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Phối hợp với các tổ chức thành viên lồng ghép nhiệm vụ của Chương trình này với các Chương trình, Đề án khác có liên quan và huy động nguồn lực để thực hiện Chương trình.

12. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045 phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

b) Tổ chức rà soát, quy hoạch, bố trí quỹ đất, huy động nguồn lực xây dựng, cải tạo cơ sở giáo dục mầm non phù hợp với tốc độ đô thị hóa trên địa bàn.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa huy động nguồn vốn hợp pháp khác để từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất trường, lớp, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi, học liệu trong các cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt tại các nhóm, lớp, các điểm lẻ để nâng cao chất lượng giáo dục địa phương.

d) Dự toán kinh phí hằng năm, kinh phí tổng thể và đề xuất cụ thể các nguồn vốn ngân sách từ địa phương và các nguồn khác để thực hiện Chương trình; có giải pháp tăng cường nguồn lực, huy động xã hội hóa bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình trên địa bàn.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thành lập và hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non, nhất là nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập tư thục.

e) Hằng năm, tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trên địa bàn; tổ chức đánh giá sơ kết và tổng kết theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị thông tin, phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Liên đoàn lao động tỉnh;
- Các sở: GDĐT; Nội vụ; Y tế; Tài chính; NN&MT; Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; KH&CN;
- BQL Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình TH;
- Lưu: VT, VHVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đầu Thanh Tùng